

Bản án số: 39/2017/HS-PT

Ngày: 25 – 7 – 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngô.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Ngọt.

Ông Phạm Hùng Nuôi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Thích - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2017/HSPT ngày 22/6/2017 đối với các bị cáo Nguyễn Hồng A và Hồ Quốc G, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2017/HSST ngày 11/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện M.

Bị cáo bị kháng nghị:

1. Nguyễn Hồng A (Tên khác: không), sinh năm: 1984, tại quận T, TP. Hồ Chí Minh; Đăng ký thường trú: đường số 8, khu phố M, phường L, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: đường Phạm Văn Chiêu, khóm T, phường Y, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Đặng Thành C (s) và bà Nguyễn Thị Minh H (s); Vợ: Nguyễn Thị Bích H và 01 con; Tiền sự: không; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 31/8/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 09 tháng 02 năm 2015; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày: 01/12/2016, sau đó chuyển qua tạm giam cho đến nay; (Bị cáo có mặt).

2. Hồ Quốc G (Tên khác không), sinh năm 1983, tại huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Tạm trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Hồ Thanh H (c) và bà Lê Thị Kim X (s); có vợ nhưng đã ly hôn và có 01 con; Tiền sự: không; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 25/11/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố S xử phạt 04 năm tù về tội cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06 tháng 10 năm 2015; Bị cáo bị tạm giữ ngày: 01/12/2016, sau đó chuyển qua tạm giam đến nay; (Bị cáo có mặt).

Những người dưới đây không liên quan đến kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Người bị hại: ông Thạch Đ, sinh năm 1990; cư trú tại ấp B, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng A và Hồ Quốc G là bạn bè quen biết nhau. Vào ngày 01/12/2016, A điều khiển xe mô tô biển số 53X8-xxxx chở G đi đám ở thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Khi đi ngang bãi để xe trong trạm y tế xã T, huyện M, A thấy không có người trông coi. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, trên đường về A rủ G vào bãi đậu xe của Trạm y tế xã T trộm 01 chiếc xe để bán lấy tiền chia nhau xài thì G đồng ý. Khi đến nơi thì G dừng xe đứng ngoài chờ. Khi A vừa ngồi lên xe mô tô hiệu AIRBLADE biển số 83P1-xxx.xx của anh Thạch Đ, đang dùng cây đoản bẻ khóa thì bị anh Đ phát hiện truy hô, A bỏ lại cây đoản, chạy ra xe G đang đợi thì bị lực lượng Công an xã T và quần chúng nhân dân bắt được giao cho Công an huyện M xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL.DGTS ngày 24/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện M kết luận: Xe mô tô hiệu AIRBLADE biển số 83P1-xxx.xx giá trị còn lại tại thời điểm bị chiếm đoạt là 35.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2017/HSST ngày 11/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng A và Hồ Quốc G, phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 18; **Điều 20; Khoản 3 Điều 52; Điều 53; Điều 33** của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với bị cáo Nguyễn Hồng A.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 18; **Điều 20; Khoản 3 Điều 52; Điều 53; Điều 33** của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; Điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hồ Quốc G.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng A: **01 năm tù (Một Năm tù)**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2016.

2. Xử phạt bị cáo Hồ Quốc G: **09 tháng tù (Chín tháng tù)**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2016.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phần án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo và người bị hại.

Tại kháng nghị số 09/QĐ-KNPT ngày 09/6/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 248; Khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự sửa bản án sơ thẩm

theo hướng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại” quy định điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với đối với 02 bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận Kháng nghị số 09/QĐ-KNPT ngày 09/6/2017 và áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 248 và Khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại” quy định điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo :Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Hồng A và Hồ Quốc G thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 14 giờ ngày 01/12/2016 tại bãi đậu xe của Trạm y tế xã T, G đứng ngoài chờ. A đang dùng cây đoản bẻ khóa xe thì bị anh Đ phát hiện truy hô, A bỏ lại cây đoản, chạy ra xe G đang đợi thì bị lực lượng Công an xã T và quần chúng nhân dân bắt được giao cho Công an huyện M xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL.ĐGTS ngày 24/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện M kết luận: Xe mô tô hiệu AIRBLADE biển số 83P1-xxx.xx giá trị còn lại tại thời điểm bị chiếm đoạt là 35.000.000 đồng.

Xét thấy lời thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, án sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng A và Hồ Quốc G phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng nghị số 09/QĐ-KNPT ngày 09/6/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng là theo hướng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại” quy định điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xét thấy, các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội thì đã bị bị hại phát hiện và các bị cáo bị bắt trên đường bỏ chạy. Như vậy, tài sản của bị hại chưa bị các bị cáo chiếm đoạt thì chưa bị thiệt hại và cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội chưa gây thiệt hại tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là chính xác là phù hợp với pháp luật. Do vậy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về vấn đề này không được hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo không phải chịu.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Không Chấp nhận toàn bộ kháng nghị số 09/QĐ-KNPT ngày 09/6/2017 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 18; **Điều 20; Khoản 3 Điều 52; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)** đối với bị cáo Nguyễn Hồng A.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 6; Điều 18; **Điều 20; Khoản 3 Điều 52; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);** điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; Điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hồ Quốc G.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng A (tên khác không): **01 năm tù (Một năm tù).** Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày: 01/12/2016.

2. Xử phạt bị cáo Hồ Quốc G (tên khác không): **09 tháng tù (chín tháng tù).** Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2016.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo không phải chịu.

[3] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- TAND huyện M (2 bản);
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- PHSNV - Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- PKTNV-THA – TAND tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu HS, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Ngô